

BÁO CÁO

Tổng kết năm học 2019 – 2020

Căn cứ Công văn 866/PGDĐT của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa ngày 03/7/2020 về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết năm học 2019-2020 cấp tiểu học;

Căn cứ kế hoạch số 321/KH-THLT, ngày 04/10/2019 của trường tiểu học Long Thuận thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020;

Trường tiểu học Long Thuận báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 ở đơn vị trường như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Tình hình:

- Trường Tiểu học Long Thuận được thành lập vào năm 1989 theo Quyết định số 598/UB/QĐ.89 ngày 24/8/1989 của UBND huyện Thủ Thừa. Trường có tổng diện tích là 12.361 m², với 02 điểm trường, gồm điểm chính ở (ấp 2), và phân hiệu Mương Đào (ấp 3). Toàn trường có 13 lớp, với 332 học sinh (154 nữ), bình quân 24.3 hs/lớp.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: tổng số 26 (CBQL 02; GV 20; Nhân viên 04). Trong đó biên chế: 25, hợp đồng: 01 (nhân viên bảo vệ); có 23 đảng viên (chiếm tỉ lệ 88,4%); Về trình độ đào tạo của cán bộ, giáo viên: 22/22 đạt chuẩn, trong đó trên chuẩn 22/22 chiếm 100% (Đại học: 21 = 95,4%; Cao đẳng: 1 = 4,6%).

- Về CSVC: cơ bản đủ đáp ứng cho nhu cầu dạy và học.

- Năm học 2019–2020 trường tiếp tục duy trì “Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học” (SEQAP) theo chương trình T35.

2. Thuaän lôii:

- Được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của PGD&ĐT Thủ Thừa, Cấp ủy–HĐND-UBND xã, sự phối hợp và hỗ trợ của Ban đại diện CMHS, phụ huynh học sinh và mạnh thường quân.

- Nhà trường có chi bộ Đảng và luôn được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của chi bộ.

- Hoạt động giáo dục của nhà trường được ổn định, duy trì và từng bước nâng lên.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cơ bản đủ đáp ứng cho nhu cầu dạy và học.

- Đội ngũ CB-GV-NV cơ bản đủ, có năng lực quản lí và giảng dạy. 100% CBQL và GV dạy lớp có trình độ đào tạo trên chuẩn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và an tâm công tác.

- Học sinh chăm, ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện. 100% học sinh được nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần).

3. Khó khăn:

- Về CSVC nhà trường: Một số phòng chức năng, phòng học đã bị sụp lún ; Sân chơi, bãi tập chưa được bê tông hóa nhiều; Trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học và trang thiết bị các phòng chức năng chưa đầy đủ; Chưa có bếp ăn, nhà ăn.

- Về tình hình đời sống học sinh: đơn vị còn học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn khác.

- Là một trường nông thôn thuộc vùng sâu của huyện, nên còn một số gia đình học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chưa có sự quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình, vì vậy phần nào đã ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục của Nhà trường.

II. Công tác chỉ đạo:

Cơ bản PGD&ĐT Thủ Thừa đã kịp thời chỉ đạo và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ. Căn cứ kế hoạch, công văn, hướng dẫn, chỉ đạo của PGDĐT Thủ Thừa, đơn vị kịp thời xây dựng kế hoạch và triển khai quán triệt thực hiện đạt kết quả tốt.

Nhà trường kịp thời triển khai các văn bản chỉ đạo của phòng GD & ĐT Thủ Thừa, Sở Giáo dục và Đào tạo Long An, Bộ giáo dục và các văn bản có liên quan đến toàn thể CB, GV, NV trong đơn vị. Cụ thể các văn bản sau:

Công văn số 1299/PGD ngày 23/9/2020 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ tiêu học năm học 2019 - 2020; Hướng dẫn này thay thế hướng dẫn số 1286/HD-GDĐT ngày 19/9/2019; Công văn số 1300/PGD ngày 23/9/2020 Hướng dẫn giảng dạy Nha học đường; Công văn số 1301/PGD ngày 23/9/2020 Hướng dẫn giảng dạy An toàn giao thông; Công văn số 1304/PGD ngày 23/9/2020 Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2019 – 2020; Kế hoạch số 1329/PGD ngày 27/9/2020 Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn năm học 2019-2020; Số 1437/PGD ngày 28/10/2020 Triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống; Công văn số 1543/PGD ngày 11/11/2020 Hướng dẫn dạy học tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2019-2020; Công văn số 1624/PGD ngày 04/12/2020 Công văn hướng dẫn kiểm tra cuối kì I; Kế hoạch số 83/PGD ngày 03/03/2020 Kế hoạch Triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm 2020;

III. Kết quả đạt được:

1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh.

Tổng số trường, lớp, học sinh toàn đơn vị:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh						Tỉ lệ bỏ học
		Đầu năm	Chuyển đi	Chuyển đến	đHuy động bỏ học đầu năm	Bỏ học	Cuối năm	
1	2	84		1			85	
2	2	82	1				81	
3	3	43		1			44	
4	3	50	1				49	
5	3	73		1			74	
Cộng	13	332					333	

* Những khó khăn trong thực hiện, đề xuất

- Về công tác bán trú: điều kiện phục vụ ăn nghỉ của nhà trường gặp khó khăn (nhà ăn, bếp ăn chưa có), trường có điểm lẻ, một số PHHS không tham gia do điều kiện kinh tế gia đình.

- Về giảng dạy Tin học: có 12 máy nên không đảm bảo nhu cầu học tập của học sinh.

2. Chất lượng giáo dục:

* Ưu điểm:

- Kết quả học tập, hoạt động giáo dục của học sinh có nhiều tiến bộ Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học 330/333, đạt 99.33% . 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học (74/74). Về năng lực và phẩm chất 100% học sinh được đánh giá từ đạt đến tốt. Không có học sinh cần cố gắng (*kèm biểu mẫu thông kê*).

- Đối với giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập:

+ Đơn vị thực hiện khá tốt việc giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập thông qua các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập. Luôn tạo điều kiện để học sinh khuyết tật được học tập bình đẳng trong nhà trường. Việc thực hiện chương trình, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học; đánh giá, xếp loại tương đối phù hợp đối tượng học sinh khuyết tật. Đảm bảo việc cập nhật, lưu trữ hồ sơ trẻ khuyết tật đầy đủ và cập nhật kịp thời.

+ Kết quả: đơn vị đã huy động được 5/6 trẻ khuyết tật vào học (tại trường 03, Trường nuôi dạy trẻ khuyết tật 2) đạt 80 % kế hoạch. Kết quả học tập học 3/3 trẻ hoàn thành chương trình lớp học (đạt 100%)

* Hạn chế: tỉ lệ học sinh chưa hoàn chương trình lớp học ở khối lớp 1 còn cao so với các khối khác.

* Hướng giải quyết: Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, kiểm tra về chuyên môn.

3. Tổ chức các lớp bồi dưỡng tập huấn tại đơn vị

TT	Nội dung	Số lớp	Số giáo viên tham gia
1	Tập huấn phương pháp giảng dạy nội dung hoạt động trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực dành cho học sinh tiểu học	1	20
2	Tập huấn tăng cường kỹ năng ứng xử và giải quyết các tình huống sư phạm trong bối cảnh hiện nay cho đội ngũ CBQL và GVTH	1	20
3	Tập huấn nghiệp vụ giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho CVBQL và GV cốt cán	1	20
4	Tập huấn phương pháp giảng dạy môn Tin học theo định hướng phát triển năng lực dành cho học sinh tiểu học	1	20
5	Tập huấn phòng chống tác hại thuốc lá, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng	1	20
6	Tập huấn phương pháp giảng dạy nội dung hoạt động trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực dành cho học sinh tiểu học	1	20
7	Tập huấn tăng cường kỹ năng ứng xử và giải quyết các tình huống sư phạm trong bối cảnh hiện nay cho đội ngũ CBQL và GVTH	1	20

Đánh giá chung:

Công tác bồi dưỡng, tập huấn được thực hiện đúng theo kế hoạch và các văn bản hướng dẫn của Ngành. Giáo viên tham gia đầy đủ, tích cực nghiên cứu, trao đổi qua các lớp tập huấn, từ đó giúp giáo viên nắm bắt được vấn đề và vận dụng khá tốt vào trong thực hiện nhiệm vụ, học sinh hứng thú hơn trong học tập, chất lượng dạy học được nâng lên.

4. Cơ sở vật chất, sách, thiết bị dạy học:

- Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục: đảm bảo mỗi 1 lớp/1 phòng học; bàn ghế đạt chuẩn và đủ số lượng; mỗi phòng học có đủ bảng chống lóa; mỗi khối lớp có 1 bộ ĐDDH; sách giáo khoa học sinh, sách giáo viên đầy đủ, ngoài ra còn có sách tham khảo phục vụ cho việc dạy và học (Trong năm học 2019-2020 thư viện đã bổ sung sách, tài liệu tham khảo là 276 bản trị giá 4.308.700 đồng. Trong đó trường mua 239 bản sách, trị giá 2.643.500 đồng, sách tặng 37 bản sách, trị giá 1.665.200 đồng).

- Các phòng chức năng hoạt động có hiệu quả, đáp ứng phục vụ cho công tác giảng dạy và hoạt động giáo dục.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được sử dụng, bảo quản khá tốt.

* Trong năm học 2019-2020, bằng nguồn kinh phí không thường xuyên đơn vị đã đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất với kinh phí là 86.836.000 đồng.

* Những khó khăn về cơ sở vật chất

Phòng dạy Tin học không đảm bảo đủ số máy phục vụ hoạt động học tập của học sinh. Sân chơi, bãi tập còn âm thấp, chưa được bê tông hóa nhiều. Trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học và trang thiết bị các phòng chức năng chưa đầy đủ. Chưa có bếp ăn, nhà ăn phục vụ học sinh thuộc diện bán trú. Chưa có phòng giáo viên, phòng giáo dục nghệ thuật, kho lưu trữ, nhà xe học sinh, giáo viên điếm trường lẻ.

* **Đề xuất:** Phòng GD&ĐT cơ sở vật chất và máy tính cho học sinh phòng máy.

5. Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học và xây dựng trường chuẩn Quốc gia gắn với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;...

5.1. Công tác phổ cập GDTH:

- Tham mưu cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và ngành giáo dục trong hỗ trợ điều kiện CSVC, nhân sự để nâng cao các tiêu chuẩn. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”. Kịp thời phát hiện, vận động học sinh bỏ học hoặc có dấu hiệu bỏ học trở lại trường. Đảm bảo duy trì tốt sĩ số học sinh. Quan tâm, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành phần đầu vươn lên trong học tập. Phối hợp với chính quyền địa phương xác định trách nhiệm của các ban ngành, đoàn thể và cha mẹ học sinh đối với công tác phổ cập giáo dục của địa phương. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH. Hoàn thành các hồ sơ phổ cập giáo dục theo qui định.

- Kết quả:

+ Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 100/100, tỉ lệ: 100%.

+ Trẻ 6–14 tuổi đang học tiểu học và xong tiểu học: 731/731, tỉ lệ: 100%.

+ Tỉ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi từ 6-10 tuổi: 326/332, tỉ lệ: 98.1%.

+ Duy trì sĩ số 100%.

+ Đơn vị thực hiện tốt việc duy trì, củng cố thành tựu PCGD (được huyện, tỉnh kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia về PCGD-XMC mức độ 2, PCGDTH mức độ 3 năm 2019)

+ Hiệu quả đào tạo đạt: 97.22% (68/70)

5.2. Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia:

Căn cứ vào các tiêu chuẩn Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học do Bộ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường tổ chức kiểm tra, đối chiếu các tiêu chuẩn, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch củng cố và phát triển các tiêu chuẩn. Tổ chức lưu trữ, cập nhật đầy đủ hồ sơ sổ sách theo các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia.

Kết quả thực hiện: trường Tiểu học Long Thuận chưa đạt Chuẩn về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia còn một số hạn chế về cơ sở vật chất.

Giải pháp khắc phục: Tham mưu xây dựng các phòng chức năng đảm bảo các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

6. Việc thực hiện mô hình giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống

- Ưu điểm

+ Đơn vị đã tổ chức triển khai thực hiện đúng theo văn bản hướng dẫn của PGDĐT và kế hoạch của nhà trường (đơn vị có xây dựng kế hoạch cụ thể và kịp thời triển khai, quán triệt việc thực hiện. Có Quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện mô hình. Có ký kết liên tịch với các ban ngành, đoàn thể ở địa phương để thực hiện mô hình. Thực hiện đánh giá và báo cáo đúng qui định).

+ Kết quả qua thực hiện mô hình đã góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, kỹ năng sống cho học sinh (đa số các em thực hiện tốt nội quy nhà trường, kỷ cương nề nếp trong các hoạt động giáo dục ở nhà trường được duy trì; có kỹ năng lao động tự phục vụ các công việc phù hợp trong học tập và sinh hoạt ở trường, có kỹ năng hợp tác trong các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm cùng các bạn; thực hiện tốt các qui định về ATGT, phòng tránh tai nạn thương tích và đuối nước. Không có tai nạn giao thông, đuối nước, bạo lực trong và ngoài nhà trường).

- Hạn chế

+ Đa số học sinh chưa biết bơi. Còn một vài học sinh chưa chấp hành tốt về ATGT (chưa đội mũ bảo hiểm).

+ Phụ huynh học sinh chưa hỗ trợ các dụng cụ tổ chức các hoạt động câu lạc bộ, các hoạt động trải nghiệm.

+ Về hành vi đạo đức và lối sống cơ bản của học sinh còn hạn chế về nghi thức ăn uống, bơi lội, luyện tập TDTT.

*** Những khó khăn trong thực hiện**

Một số phụ huynh chưa quan tâm phổ cập bơi cho các em. Một vài chưa đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

7. Việc thực hiện mô hình xây dựng trường học xanh, sạch, an toàn

*** Ưu điểm:**

- Đơn vị cơ bản đã qui hoạch được tổng thể hệ thống cây xanh, bồn hoa, thảm cỏ trong nhà trường. Tổ chức cắt tỉa cành cây xanh, giúp an toàn cho học sinh vui chơi trên sân trường. Thực hiện khá tốt công tác chăm sóc cây xanh, bồn hoa.

- Tổ chức thực hiện tương đối tốt quản lý và xử lý tốt rác thải, trang bị đầy đủ các giỏ rác cho các lớp học và ở một số gốc cây bóng mát. Hàng ngày rác được xử lý theo qui định. Đảm bảo khá tốt vệ sinh trường học khuôn viên, lớp học, nhà vệ sinh.

- Thường xuyên giáo dục học sinh về phòng chống cháy nổ, bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước, ATGT, VSATTP, phòng tránh tệ nạn xã hội và xâm hại trẻ em...; Tổ chức dọn dẹp các lùm cây, bụi cỏ trong khuôn viên trường, qua đó tạo sự thông thoáng và phòng tránh dịch bệnh; Định kỳ có tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa CSVC trường lớp, hệ thống điện, trang thiết bị - ĐDDH để đảm bảo an toàn; Có trang bị bình chữa cháy và các phương tiện phục vụ chữa cháy cho các phòng chức năng và dãy phòng học; Thực hiện tốt công tác y tế trong trường học và VSATTP.

Được sự đồng thuận và ủng hộ của PHHS trong thực hiện mô hình: Được mạnh thường quân hỗ trợ nước sạch cho giáo viên và học sinh ở điểm trường Mường Đào (kéo ống và cung cấp nước sinh hoạt miễn phí). Phụ huynh học sinh hỗ trợ đội rửa nhà vệ sinh học sinh hàng ngày ở điểm trường chính (miễn phí).

*** Hạn chế**

Sân chơi, bãi tập chưa bằng phẳng; thiếu thiết bị thể lực ngoài trời; 1 số phòng học bị sụp lún dẫn đến sự mất an toàn; theo kế hoạch đề ra; Sân chơi, bãi tập, nhà vệ sinh có lúc chưa được sạch sẽ. Còn 5/35 yêu cầu chưa đạt và một số yêu cầu đạt nhưng chưa thật sự hoàn chỉnh.

*** Những khó khăn trong thực hiện**

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng tốt các yêu cầu cần đạt về sân chơi, bãi tập, thiết bị thể lực ngoài trời.

- Chưa có sáng tạo để làm vườn trường.

8. Việc tổ chức triển khai văn hóa đọc

- Công tác triển khai thực hiện

+ Đơn vị xây dựng kế hoạch về tổ chức Ngày đọc sách phát triển văn hóa đọc trong nhà trường năm học 2019-2020 và triển khai, phân công tổ chức thực hiện đúng theo kế hoạch đã đề ra.

+ Đơn vị đã hoàn thành tốt kế hoạch chương trình Ngày đọc sách đúng theo văn bản chỉ đạo. Được sự quan tâm của chính quyền địa phương, ban Đại diện CMHS và sự tham gia của cha mẹ học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Học sinh tích cực, hứng thú tham gia các góc hoạt động.

+ Hạn chế:

Điều kiện cơ sở vật chất chưa đáp ứng tốt cho các góc hoạt động, nhất là sân lễ còn hạn hẹp và điều kiện sân bãi để tổ chức các góc hoạt động. Tỷ lệ PHHS tham gia chưa đạt theo kế hoạch 28,9 đạt tỷ lệ 40%.

9. Số lượng, chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý

- Đội ngũ CBQL và giáo viên của đơn vị cơ bản đủ về số lượng, đáp ứng được yêu cầu về chất lượng (đủ giáo viên dạy lớp và giáo viên dạy môn chuyên biệt). Tỷ lệ giáo viên/lớp 1.6; 100% cán bộ quản lý và giáo viên đều đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo, đối với CBQL đã qua lớp CBQL giáo dục, Trung cấp lý luận chính trị; không có giáo viên yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ. Nhà trường phân công đội ngũ phù hợp với năng lực của giáo viên.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên: Nhà trường thực hiện tốt việc bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên thông qua tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do ngành, trường tổ chức, thông qua kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của nhà trường, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân trong năm học và tự bồi dưỡng (100% CBQL và GV đều tham gia). Kết quả BDTX có 38% CB-GV xếp loại giỏi, 62% xếp loại khá. Không có giáo viên không hoàn thành kế hoạch BDTX.

- Việc tổ chức các phong trào nhằm nâng cao tay nghề giáo viên thông qua tổ chức tốt hội thi giáo viên dạy giỏi có 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 56% GVCN lớp được công nhận GVCN lớp giỏi cấp trường và 25% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện.

- Đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên được thực hiện đảm bảo theo các văn bản chỉ đạo. Kết quả chuẩn hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đạt khá, có 20/20 xếp loại khá về chuẩn nghề nghiệp giáo viên tỷ lệ 100%.

10. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

- Thực hiện khá tốt việc sử dụng các phần mềm trong quản lý giáo dục như quản lý nhân sự (Pmis & Vemis); phần mềm quản lý tài sản, tài chính, thư viện, PCGD; Imis (Hồ sơ trường). Thực hiện tốt giao dịch điện tử giữa phòng giáo dục và trường thông qua hộp thư điện tử và phần mềm Quản lý văn bản.

- Sử dụng tốt phòng tin học để giảng dạy, thi tiếng Anh trên mạng Internet.
- Trong giảng dạy 100 % giáo viên soạn giáo án bằng vi tính, thực hiện giảng dạy có ứng dụng CNTT được 38 tiết; thực hiện khá tốt việc cập nhật thông tin Internet vào công tác soạn giảng.

* Khó khăn: Máy tính giảng dạy học sinh chưa đầy đủ.

* Giải pháp: Đề nghị PGDDT trang cấp thêm 15 máy tính.

11. Việc lựa chọn sách giáo khoa cho năm học 2020-2021

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền đội ngũ CB, GV, NV trong đơn vị về Chương trình sách giáo khoa 2018 và chương trình thay sách lớp 1 năm học 2020-2021. Đơn vị xây dựng kế hoạch và ra quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 1 theo văn bản hướng dẫn.

Thực hiện đúng quy trình lựa chọn SGK lớp 1 theo Thông tư 01/2020/BGD & ĐT ngày 30/01/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Đội ngũ trong Hội đồng lựa chọn SGK có tinh thần, thái độ làm việc nghiêm túc, mỗi GV đã được nghiên cứu từng bộ sách và nêu ý kiến. Nhà trường có mời Ban đại diện CMHS của trường (Trưởng ban ĐDCMHS). Qua kết quả lựa chọn SGK lớp 1 tại đơn vị được sự đồng thuận Chính quyền địa phương và PHHS.

12. Kết quả các hoạt động khác.

12.1. Đánh giá học sinh theo Thông tư 30 và Thông tư 22

- Việc đánh giá học sinh theo Thông tư 30 và Thông tư 22 tại nhà trường được thực hiện nghiêm túc và đúng theo văn bản hướng dẫn. Cơ bản giáo viên đảm bảo được mục đích, nguyên tắc và nội dung đánh giá.

- Hạn chế: việc đưa ra các lời khuyên nghị giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành qua đánh giá chưa nhiều, còn chung chung; giáo viên thực hiện ra đề theo Thông tư số 22 trên phần mềm.

- Giải pháp khắc phục: Cần tổ chức tập huấn lại cho giáo viên ra đề theo TT 22 trên phần mềm.

12.2. Thực hiện phương pháp Bàn tay nặn bột

- Giáo viên thực hiện soạn giảng đủ số tiết giảng dạy có áp dụng theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo quy định (6 tiết/năm/GV). Giáo viên có đầu tư soạn bài, tích cực suy nghĩ, tìm tòi các thí nghiệm dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột.

- Thông qua các tiết dạy có áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột học sinh hứng thú hơn trong học tập, học sinh hiểu bài chắc và khắc sâu được kiến thức. Đồng thời phát triển năng lực quan sát, thực hành; kỹ năng làm việc hợp tác theo nhóm, rèn được kỹ năng diễn đạt qua ngôn ngữ nói, viết.

12.3. Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới.

- Thực hiện đúng theo chỉ đạo, hướng dẫn của PGDDĐT Thủ Thừa. Cơ bản thực hiện tốt việc giảng dạy Mỹ thuật theo phương pháp mới.
- Hạn chế: đơn vị chưa có phòng trưng bày sản phẩm của học sinh.
- Giải pháp khắc phục: Xây dựng phòng giáo dục nghệ thuật để giáo viên giảng dạy theo PP mới.

12.4. Giảng dạy tiếng Anh 1,2 giáo trình Phonics

- Được sự quan tâm hỗ trợ phần mềm dạy học của Công ty CPPT giáo dục Việt Nam VBOX.
- Giáo viên được tập huấn theo chương trình Phonic – LBUK.
- Chất lượng dạy học tiếng Anh Phonic 2 được nâng cao giúp học sinh đạt 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.
- Hạn chế: Cơ sở vật chất chưa đáp ứng nhu cầu dạy học đối với học sinh điểm phụ.
- Giải pháp khắc phục: Tham mưu di dời học sinh điểm phụ về học tại điểm chính

12.5. Giảng dạy tiếng Anh 3,4,5 giáo trình Bộ GD&ĐT

Chất lượng dạy học tiếng Anh được nâng cao giúp học sinh đạt 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Học sinh nắm được những kiến thức cơ bản, đơn giản, tối thiểu về tiếng Anh dùng trong giao tiếp, phù hợp với lứa tuổi.

IV. Tóm tắt những hạn chế tồn tại và hướng khắc phục

1. Kết quả đạt được

Đơn vị đã thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch đề ra trong năm học 2019-2020. Chất lượng giáo dục ổn định, giữ vững. Duy trì, củng cố và nâng cao được chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Đội ngũ nhà giáo và CBQL của đơn vị cơ bản đủ về số lượng, đáp ứng được yêu cầu về chất lượng, đoàn kết, thống nhất và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư, sử dụng, bảo quản tốt và cơ bản đáp ứng được nhu cầu hoạt động giáo dục của đơn vị. Tổ chức thực hiện tốt mô hình “Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống”, mô hình “xây dựng trường học xanh, sạch, an toàn” và các hoạt động khác.

2. Hạn chế

- Về cơ sở vật chất: Một số phòng học đã xuống cấp, xé tường, cột nứt. Sân chơi, bãi tập còn ảm thấp, chưa được bê tông hóa nhiều. Trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học và trang thiết bị các phòng chức năng chưa đầy đủ. Thiếu các phòng chức năng.

- Về chất lượng giáo dục: tỉ lệ học sinh lớp 1 chưa hoàn thành chương trình lớp học chưa đạt theo chỉ tiêu đề ra.

3. Hướng khắc phục

- Tiếp tục tham mưu các cấp, sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên, và xã hội hóa giáo dục để bổ sung CSVN, đặc biệt là các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác dạy và học.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban giám hiệu, Ban chỉ đạo, đội ngũ cán bộ, giáo viên trong thực hiện nhiệm vụ. Kịp thời kiểm tra, đánh giá, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục, thực hiện các mô hình, nhất là đối với các nội dung, yêu cầu chưa đạt.

- Tăng cường đổi mới PPDH, tổ chức tốt dạy 2 buổi/ngày; tìm các giải pháp hữu hiệu nhằm giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, dự giờ, thăm lớp, chỉ đạo chuyên môn.

V. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong năm học 2020- 2021:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ trong đơn vị.

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch chương trình hành động của ngành thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Chương trình 37-CTr/TU ngày 9/6/2014 của Tỉnh Ủy Long An về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Thực hiện rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp; tham mưu xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (CTGDPT 2018).

Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai CTGDPT 2018; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 1 năm học 2020-2021 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 1 theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục; thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng; đảm bảo các điều kiện về CSVC, các trang thiết bị, đồ dùng dạy học để đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trong đơn vị. Đảm bảo đủ số lượng, đáp ứng yêu cầu chất lượng trên cơ sở đề án vị trí, việc làm. Thực hiện tốt công tác đánh giá, bồi dưỡng đội, quy hoạch đội ngũ trong đơn vị.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

2. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo ngành đầu tư xây dựng các phòng dòn về một bên đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên, xây dựng các phòng chức năng còn thiếu; các công trình phụ trợ (nhà xe, hàng rào điểm trường lẻ; trảng bê tông sân trường các điểm trường); cải tạo, sửa chữa các phòng học cũ; trang cấp đồ chơi ngoài trời... Tổ chức sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất phòng học, trang thiết bị, bàn ghế học sinh và GV, bổ sung trang thiết bị dạy học cần thiết phục vụ cho công tác dạy học trong năm học 2019-2020. Tăng cường công tác kiểm tra, bảo quản, khai thác và sử dụng hiệu quả CSVC hiện có.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, tham mưu với lãnh đạo các cấp và phối kết hợp với ban ngành, đoàn thể, Ban Đại diện CMHS trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục của địa phương.

- Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác cho đội ngũ; thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo;

- Tiếp tục triển khai dạy học cả ngày. Vận động phụ huynh, cộng đồng, đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học cả ngày. Điều chỉnh kế hoạch dạy học và sử dụng hợp lý, hiệu quả thời gian tăng thêm (buổi thứ 2) để củng cố kiến thức, kỹ năng 2 môn Toán và Tiếng Việt, tổ chức học các môn tiếng Anh và Tin học, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá, câu lạc bộ...

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các 02 mô hình, gắn với thực hiện “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; tổ chức và tham gia tốt các phong trào, hội thi do các cấp tổ chức, đồng thời phấn đấu đạt giải cấp huyện, tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tự chủ về tài chính đối với cơ sở theo phân cấp quản lý. Tổ chức thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các qui định của Luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt chế độ “3 công khai” theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức quản lý việc thực hiện nhiệm vụ bằng kế hoạch; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát về chuyên môn và các hoạt động khác trong nhà trường.

VI. Kiến nghị

Cần sớm đầu tư xây dựng trường Tiểu học Long Thuận nhằm phục vụ tốt hơn công tác giáo dục tại địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2019- 2020 của đơn vị trường Tiểu học Long Thuận./.

Nơi nhận:

- PGD-ĐT Thủ Thừa (b/c);
- UBND xã Long Thuận (b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lệ Nương

MẪU THỐNG KÊ TÌNH HÌNH HỌC SINH CUỐI NĂM HỌC 2019-2020

KHOÁI LỘUP	SOÁ LỘUP	Toảng soá hoïc sinh đầu năm	Huy đđộng bỏ học đầu năm	Bỏ học	Học sinh chuyển đi	Học sinh chuyển đến	Toảng soá hoïc sinh cuối năm
1	2	84				1	85
2	2	82			1		81

3	3	43				1	44
4	3	50			1		49
5	3	73				1	74
Cộng	13	332					333

**MẪU THỐNG KÊ TÌNH HÌNH TỔ CHỨC GIẢNG DẠY
CÁC LOẠI HÌNH CUỐI NĂM HỌC 2019-2020**

TT	Loại hình	Số trường	Số học sinh	Số lớp	Tỉ lệ học sinh
1	Dạy 2 buổi/ngày (9-10 buổi/tuần)	1	333	13	100%
2	Học bán trú				
3	Dạy tăng buổi (6-8)				
4	Dạy 5 buổi/tuần				
5	Bàn tay nặn bột	1	333	13	100%
6	Tiếng Anh 4 tiết 3,4,5	1	44	2	100%
7	Tiếng Anh 2 tiết 3,4,5	1	123	5	100%
8	Tiếng Anh lớp 1,2	1	166	6	100%